

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 889/QĐ-CP ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030, UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030; lồng ghép, gắn kết các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào trong các chương trình, đề án, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu, khuyến khích phát triển các nguồn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và sản phẩm thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sử dụng và tái chế; thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững trên nền tảng đổi mới, sáng tạo, thực hành và phát triển các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững, đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng nội địa bền vững, tạo việc làm ổn định và việc

làm xanh, thúc đẩy lối sống bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, hướng đến phát triển nền kinh tế tuần hoàn trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Giảm 5 - 8% mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu của các ngành sản xuất chính như: dệt may, thép, nhựa, hoá chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy hải sản trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng, áp dụng từ 04 - 06 mô hình sản xuất sạch hơn, mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững; phổ biến, nhân rộng các mô hình sản xuất sạch hơn, mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng 01- 02 chuỗi liên kết cho ngành hàng chủ lực; thúc đẩy chuỗi cung ứng theo hướng phát triển bền vững;

- 70% các khu, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- 85% các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy; xây dựng, thúc đẩy phát triển chuỗi cung ứng bền vững; khuyến khích phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường, được dán nhãn sinh thái tại các siêu thị, trung tâm thương mại;

- Giảm thiểu ít nhất 40-50% túi nhựa khó phân hủy được sử dụng đối với các chợ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 30% đối với các chợ đạt chuẩn nông thôn mới;

- 100% các huyện, thị xã, thành phố hàng năm có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về lối sống, tiêu dùng bền vững;

- 100% các cơ quan nhà nước sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường thay thế sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

b) Đến năm 2030

- Giảm 7-10% mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu của các ngành sản xuất chính như: dệt may, thép, nhựa, hoá chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy hải sản trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng, áp dụng từ 05 - 06 mô hình sản xuất sạch hơn, mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững; phổ biến, nhân rộng các mô hình sản xuất sạch hơn, mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng 02- 03 chuỗi liên kết cho ngành hàng chủ lực; thúc đẩy chuỗi cung ứng theo hướng phát triển bền vững;

- 100% các khu, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững; ✓

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế cho sản phẩm bao bì nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy;

- Giảm thiểu ít nhất 50-60% túi nhựa khó phân hủy được sử dụng đối với các chợ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 40% đối với các chợ đạt chuẩn nông thôn mới;

- Phổ biến các mô hình về áp dụng sản xuất sạch, kinh tế tuần hoàn và sản xuất và tiêu dùng bền vững.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Nội dung nhiệm vụ, phân công trách nhiệm triển khai thực hiện (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm huy động, lồng ghép, quản lý các nguồn kinh phí được bố trí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

- Tổng hợp, đề xuất các nhiệm vụ cụ thể và dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện;

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương; tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng chế độ, quy định hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Lồng ghép, gắn kết các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án sử dụng công nghệ cao, mới, sạch, tiết kiệm, các dự án công nghiệp hỗ trợ cho ngành công nghiệp mũi nhọn, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này (*Phụ lục danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện*) chủ động xây dựng và lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ vào kế hoạch của cơ quan, đơn vị.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; lồng ghép, gắn kết các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương;

- Lồng ghép, huy động các nguồn lực trên địa bàn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra.

7. Công tác thông tin, báo cáo

Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Công Thương trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Sở Công Thương có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

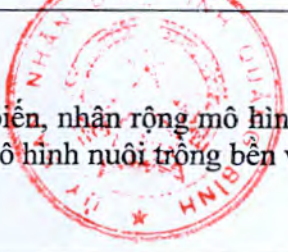


Phan Mạnh Hùng

PHU LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ SẢN XUẤT
VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021
của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn về sản xuất và tiêu dùng bền vững			
1	Tập huấn, phổ biến các chính sách về sản xuất và tiêu dùng bền vững cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Chỉ đạo hệ thống các trường phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền về lối sống tiêu dùng bền vững; đưa nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào chương trình giáo dục, đào tạo và giảng dạy	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các trường phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	2021-2025
3	Tổ chức học tập kinh nghiệm về triển khai thực hiện Chương trình tại một số địa phương trong nước	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2021-2025
4	Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, các mô hình, thực hành tốt về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan	2021 – 2023 (và khi có sự thay đổi)
5	Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các thực hành tốt về thu gom, giảm thiểu và tái sử dụng chất thải trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	Hàng năm

6	Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, các mô hình, thực hành tốt về sản xuất và tiêu dùng bền vững tại địa phương.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
II	Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh			
1	Hướng dẫn, phổ biến các mô hình quản lý, khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên thiên nhiên; các mô hình quản lý tổng hợp khai thác và sử dụng bền vững tại các khu vực khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2025
III	Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm			
1	Xây dựng, áp dụng các mô hình sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
2	Phổ biến, nhân rộng mô hình cụm công nghiệp, làng nghề sinh thái và bền vững	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Công Thương, Sở NN&PTNT và các làng nghề	2021-2030
3	Xây dựng chuỗi liên kết cho ngành hàng chủ lực; thúc đẩy chuỗi cung ứng theo hướng phát triển bền vững	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
4	Phổ biến và nhân rộng các mô hình về giảm thiểu, thu hồi, thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải có hiệu quả	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
5	Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với phát triển bền vững trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	Hàng năm

6	 <p>Phổ biến, nhân rộng mô hình hữu cơ, mô hình nuôi trồng bền vững</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
IV Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững				
1	Xây dựng, tổ chức mạng lưới liên kết bền vững giữa các cơ sở phân phối, bán lẻ với các nhà cung ứng về nguyên liệu, hàng hóa và sản phẩm thân thiện môi trường	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
2	Xây dựng mô hình Điểm bán hàng Việt, trong đó có phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
3	Khuyến khích các cơ sở sản xuất, các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống sử dụng các bao bì thân thiện môi trường, thay thế dần túi ni lông, các sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
4	Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện vận tải dùng năng lượng điện, nhiên liệu sinh học thân thiện với môi trường, ưu tiên trong hoạt động vận tải công cộng.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030

V	Thúc đẩy dán nhãn và chứng nhận nhãn sinh thái			
1	Hỗ trợ cung cấp thông tin về thị trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
2	Hướng dẫn các cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh ăn uống đạt chuẩn phục vụ khách du lịch áp dụng nhãn du lịch bền vững, nhãn xanh	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2023 (và khi có sự thay đổi)
VI	Phát triển thị trường bền vững			
1	Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm thân thiện với môi trường trong các hội chợ triển lãm trên địa bàn	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
VII	Mua sắm bền vững			
1	Hướng dẫn, triển khai chính sách, quy định ưu đãi về mua sắm công xanh.	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan	2021-2023 (và khi có sự thay đổi)
2	Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm, ưu tiên các chương trình, dự án phục vụ mua sắm công xanh, hướng đến phát triển bền vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2021-2030
VIII	Nâng cao năng lực, tăng cường giáo dục và thực hành lối sống bền vững			
1	Thông tin, vận động doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo trực tuyến trong nước và quốc tế về sản xuất tiêu dùng bền vững; các khóa đào tạo về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn, nhãn sinh thái và thiết kế bền vững, phát triển thị trường bền vững do Bộ Công Thương tổ chức	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan	2021-2030

2	Tham gia các khóa đào tạo về du lịch bền vững do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
IX Phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững				
1	Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại và đổi mới sáng tạo trong sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030
2	Tổ chức kết nối, tham gia các hội nghị, hội thảo về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	2021-2030

